**Mã 001**

**TRƯỜNG HỮU NGHỊ 80**

**KIỂM TRA TIẾNG VIỆT HỌC KÌ II**
**NĂM HỌC 2024 - 2025**
**Bài: Đọc hiểu**
*Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian giao đề*

| HỌ VÀ TÊN | ĐIỂM |
|---|---|
| ..... | |

## PHẦN I. ĐỌC VÀ CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG

**Câu 1.** ….....của Việt Nam là : "Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam".

A. Quốc kỳ B. Quốc hiệu C. Quốc ca D. Quốc hoa

**Câu 2.** So với các nước trong khu vực Đông Nam Á thì Hà Nội là thủ đô có ...dân số khá cao.

A. số dân B. diện tích C. mật độ D. dân tộc

**Câu 3.** Năm 2012, tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Việt Nam đã được UNESCO ……. là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

A. cập nhật B. công nhận C. chấp nhận D. đón nhận

**Câu 4.** Sự phát triển của Internet đã tác động đến tất cả mọi lứa tuổi trong xã hội, ……là giới trẻ.

A. ngoài ra B. hơn nữa C. bên cạnh D. đặc biệt

**Câu 5**. Cúng tất niên, đi lễ chùa, khai bút, mừng tuổi là những ……. đẹp trong dịp Tết cổ truyền của người Việt Nam.

A. thủ tục B. phong tục C. thói quen D. việc làm

**Câu 6**. Gạo nếp là ... chính khi làm bánh chưng.

A. lương thực B. chất liệu C. nguyên liệu D. thực phẩm

**Câu 7.** Đập niêu đất là một trò chơi… phổ biến ở nhiều làng quê miền Bắc Việt Nam trong dịp lễ hội.

A. dân gian B. hiện đại C. cổ kính D. cũ kỹ

**Câu 8**. Sau khi cúng ông Táo, người Việt đem cá chép thả xuống ao, hồ, sông. Hành động này được gọi là…

A. sát sinh B. thả cá C. phóng sinh D. phong tục

LIVEWORKSHEETS

**Câu 9**. ……. là sản phẩm của giáo dục và đào tạo, đồng thời là tài sản quý giá nhất của con người và xã hội

A. Trí thức B. Tri thức C. Học tập D. Dạy học

**Câu 10**. Một trong những nguyên nhân chính gây ra biến đổi khí hậu chính là … từ các phương tiện vận tải sử dụng xăng dầu.

A. không khí B. khí thải C. chất thải D. hóa chất

**Câu 11**. Đảng và nhân dân Việt Nam – Lào – Campuchia ….tình hữu nghị ba nước là tài sản vô giá, không gì thay thế được.

A. là B. coi C. bầu D. như

**Câu 12**. ….. các điểm du lịch nổi tiếng …, Hà Nội còn có nhiều món ăn đặc sắc.

A. không chỉ/ mà cả B. Ngoài/ ra C. không chỉ/ mà còn D. Cả/ lẫn

**Câu 13**. Khi nghiên cứu về văn hóa Việt Nam …. các nhà nghiên cứu …. tìm hiểu về trống đồng Đông Sơn và trống đồng Ngọc Lũ.

A. chỉ/ thôi B. thế nào/ cũng C. ngoài/ ra D. vì/nên

**Câu 14**. …. quốc gia, mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa của riêng mình.

A. Hàng B. Từng C. Mỗi D. Cả

**Câu 15**. …té nước ... buộc chỉ cổ tay đều là phong tục trong dịp Tết của người Lào.

A. ngoài/ra B. bên cạnh/còn có C. cả/lẫn D. không chỉ/mà còn

**Câu 16**. …. xã hội càng phát triển ……nhu cầu ẩm thực ngày càng cao.

A. Tuy/ nhưng B. Khi/ thì C. không những/mà còn D. Vì/ là

**Câu 17**. …… lễ hội thu hút nhiều người …có nhiều hoạt động vui chơi.

A. Sở dĩ/là vì B. Vì/nên C. Bên cạnh/mà còn D. Không chỉ/ mà còn

**Câu 18**. Ngày Tết, … các gia đình … mong muốn sum họp đông đủ.

A. vì/ nên B. bất cứ/ nào cũng C. cả/ lẫn D. tất cả/đều

**Câu 19**. … bạn ấy rất cố gắng ….bạn ấy đã giành được học bổng đi du học.

A. Sở dĩ/ là vì B. Không chỉ/ mà còn C. Vì/ nên D. Tuy/ nhưng

**Câu 20**. Chúng tôi đã đến ….. để tìm hiểu nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước.

A. tận tay B. tận nơi C. tận mắt D. tận

**PHẦN II. ĐỌC VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI**

**Bài 1. Đọc và trả lời các câu hỏi từ 21 đến 28**

LIVEWORKSHEETS

Mỗi bộ trang phục truyền thống của các dân tộc ở Việt Nam đều có nét riêng, thể hiện bản sắc văn hóa riêng của dân tộc mình.

(1) Trang phục truyền thống người Dao Đỏ: Người Dao Đỏ là một dân tộc có nguồn gốc từ Trung Quốc, họ sinh sống rải rác tại các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái. Thường bộ trang phục của họ gồm có áo, mũ, quần, thắt lưng và xà cạp quấn chân. Áo là loại áo dài, cổ tay và viền áo là các hoa văn thổ cẩm màu đỏ được thêu kì công trên nền vải đen chàm, quần màu đen tuyền phía dưới có thêu hoa văn. Khăn đội đầu màu đỏ nổi bật chính là điểm nhấn cho toàn bộ trang phục cũng như là đặc điểm riêng của người Dao Đỏ.

(2) Trang phục truyền thống dân tộc Thái: Người thái bao gồm Thái trắng, Thái đen và Thái đỏ với khoảng 1,5 triệu người. Trang phục truyền thống nữ là váy (váy dài hoặc suông) được trang trí nhiều họa tiết hoa văn như hình mặt trời, hoa lá, rồng,… với hàng khuy bạc lấp lánh. Đi kèm là thắt lưng và khăn Piêu cùng một số trang sức bằng bạc. Còn nam giới thì mặc đơn giản, không có quá nhiều **họa tiết**.

(3) Trang phục truyền thống dân tộc Tày: Dân tộc Tày với khoảng hơn 1,6 triệu người, sinh sống chủ yếu ở các tỉnh phía Bắc. Trang phục của dân tộc Tày hoàn toàn làm bằng vải tự dệt, cả nam, nữ đều mặc một mầu tràm đồng điệu. Và hầu như không có họa tiết trang trí, điểm nhấn là trang sức bằng bạc và có đai lưng.

(4) Trang phục truyền thống dân tộc H'Mông: Nếu bộ trang phục truyền thống của người Tày là kiểu đơn giản nhất thì dân tộc H'Mông lại có trang phục hết sức **cầu kỳ** và sặc sỡ. Đó là những bộ đồ thường làm bằng vải lanh cùng nhiều màu sắc nổi bật, hoa văn đa dạng, cầu kỳ. Thường bộ trang phục hoàn chỉnh của họ sẽ gồm áo xẻ cổ, váy xòe xếp ly, mũ đội đầu và xà cạp, có đính kèm các chuỗi hạt hay đồng xu để tăng thêm vẻ nổi bật.

(5) Trang phục truyền thống dân tộc Chăm: Bộ trang phục của dân tộc Chăm là chiếc áo dài may kín, không xẻ tà, phần dưới được may vừa bước chân, váy đi kèm với áo thường cùng màu áo chỉ là đậm hoặc nhạt hơn. Điểm nhấn trên bộ trang phục chính là thắt lưng với tông vàng óng ánh, trang trí tỉ mỉ được buộc chéo qua ngực và vòng quanh eo. Đi kèm theo còn có khăn đội đầu vừa tăng vẻ duyên dáng vừa có thể che nắng.

Câu 21. Bài đọc nhắc đến trang phục truyền thống của mấy dân tộc?

LIVEWORKSHEETS

A. 3 dân tộc B. 4 dân tộc C. 5 dân tộc D. 6 dân tộc

Câu 22. Điểm nhấn cho trang phục truyền thống của người Dao Đỏ là gì?

A. cổ tay và viền áo là các hoa văn thổ cẩm màu đỏ

B. quần màu đen tuyền phía dưới có thêu hoa văn

C. khăn đội đầu màu đỏ

D. xà cạp quấn chân

Câu 23. Trong đoạn 2, thông tin nào SAI trong các thông tin sau:

A. Người Thái bao gồm Thái trắng, Thái đen và Thái đỏ.

B. Trang phục truyền thống của phụ nữ dân tộc Thái là váy dài hoặc suông.

C. Trang phục của nam giới dân tộc Thái có nhiều hoa văn khác nhau.

D. Thắt lưng và khăn Piêu là những phụ kiện đi kèm của trang phục truyền thống dân tộc Thái.

Câu 24. Điểm đặc biệt trong trang phục truyền thống của dân tộc Tày là gì?

A. Trang phục có nhiều màu sắc sặc sỡ.

B. Trang phục của nữ có nhiều màu sắc.

C. Trên trang phục không có hoạt tiết trang trí.

D. Điểm nhấn của trang phục là trang sức bằng vàng.

Câu 25. Chiếc thắt lưng với tông vàng óng ánh, trang trí tỉ mỉ được buộc chéo qua ngực và vòng quanh eo là điểm nhấn trong trang phục truyền thống của dân tộc nào?

A. dân tộc Tày C. dân tộc Chăm

B. dân tộc Thái D. dân tộc H'Mông

Câu 26. Trong đoạn 2, từ "**họa tiết**" nghĩa là gì?

A. hình vẽ được cách điệu hóa dùng để trang trí C. phần nhỏ trên trang phục

B. điểm nhấn trên trang phục D. chi tiết đi kèm

Câu 27. Ở đoạn 4, trái nghĩa với "**cầu kì**" là gì?

A. phức tạp B. đơn giản C. công phu D. đơn điệu

Câu 28. Xác định nội dung chính của bài đọc trên:

A. Văn hóa truyền thống của một số dân tộc Việt Nam.

B. Nét đẹp trong văn hóa truyền thống của một số dân tộc Việt Nam.

C. Trang phục truyền thống của Việt Nam.

D. Trang phục truyền thống của một số dân tộc Việt Nam.

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS